| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KẾ SÁCH**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **231**/2019/QĐST- HNGĐ | *Kế Sách, ngày 16 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 308/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1983.

- Bị đơn: Ông **Hồ Anh T2**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Số X, ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2019;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T1 và ông Hồ Anh T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T1 và ông Hồ Anh T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T1 đồng ý giao con chung là Hồ Thị Anh T, sinh ngày 10/7/2006 và Hồ Nguyễn Anh K, sinh ngày 21/10/2016 cho ông Hồ Anh T2 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T và K đủ 18 tuổi, theo nguyện vọng của cháu T. Ông Hồ Anh T2 đồng ý giao con chung tên Hồ Nguyễn Như Y, sinh ngày 18/3/2013 cho bà Nguyễn Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Như Y đủ 18 tuổi. Bà T1 và ông T2 không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Bà T1 và ông T2 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị T1 đồng ý nộp là 150.000 đồng, được khấu trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008725 ngày 26/7/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã thu. Bà Nguyễn Thị T1 được nhận lại 6.050.000 đồng tiền tạm ứng án phí từ Biên lai thu tạm ứng án nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Linh Đa**